

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1435/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 18B/16 NTMK, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thụy T. V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 4 Đường C, Tổ dân phố D, Khu phố E, phường PL.B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Quốc C và bà Nguyễn Thụy T. V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao bà Nguyễn Thụy T. V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả 02 người con chung tên Nguyễn Tuệ L, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2015 và Nguyễn Gia K, sinh ngày 12 tháng 11 năm 2019. Ông Nguyễn Quốc C không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Quốc C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì bà Nguyễn Thụy T. V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Nguyễn Quốc C.

Bà Nguyễn Thụy T. V cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Nguyễn Quốc C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc C và bà Nguyễn Thụy T. V xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Ông Nguyễn Quốc C và bà Nguyễn Thụy T. V tự khai không có.

Về án phí: Ông Nguyễn Quốc C, bà Nguyễn Thụy T. V mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Ông Nguyễn Quốc C tự nguyện nộp thay án phí ly hôn cho bà Nguyễn Thụy T. V nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng mà ông Nguyễn Quốc C đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng số: AA/2021/0024638 ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Quốc C được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 85/2014, quyển số 01/2014, đăng ký ngày ngày 07 tháng 6 năm 2014 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Quốc C và bà Nguyễn Thụy T. V không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND P. A, Quận B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Quyên